

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT NHÁNH 1

“ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC”

Thời gian thực hiện 1 tuần: Từ ngày 24/11 - 28/11/2024

Người thực hiện: Đỗ Minh Ngọc

Thứ 2 ngày 24 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: **Bật liên tục vào vòng (5-7 vòng)**

TCVĐ: **Kéo co**

(Quyền 6: Quyền vui chơi giải trí)

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

- Trẻ biết bật liên tục vào các ô vòng sao cho không dẫm vào vòng
- Rèn trẻ kỹ năng bật liên tục qua các ô vòng khéo léo sao cho không dẫm vào vòng. Phát triển sức mạnh khéo léo, sự thăng bằng cơ thể.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

II. CHUẨN BỊ

- Sân tập đủ diện tích cho trẻ
- Vòng 14 chiếc, dây kéo co

III. TIẾN HÀNH

1. Khởi động

- Cô cho trẻ khởi động đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau sau đó về đội hình 3 hàng ngang sau đó tập BTPTC

2. VĐCB: “Bật liên tục vào 5 - 7 ô vòng”

a. Bài tập phát triển chung:

- Tay: Luân phiên từng tay đưa lên cao
- Bụng: Quay người sang bên
- Chân: Bước khuyu một chân về phía trước chân sau thẳng
- Bật: Tách khếp chân

+ **Động tác nhấn mạnh:BAT tiến về phía trước (Quyền 6- Quyền vui, giải trí)**

b. *VĐCB: “BAT liên tục qua 5 - 7 ô vòng”*

- Hỏi trẻ với chiếc vòng này sẽ chơi được gì?

- Cho trẻ nêu ý tưởng

- Cô cùng trẻ thống nhất vận động: “BAT liên tục qua 5 - 7 ô vòng”

- Cô mời 1 trẻ lên thực hiện.

+ Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích

+ Cô làm mẫu lần 2 vừa làm vừa phân tích động tác:

- TTCB: Đứng trước vạch chuẩn, hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng. Khi có hiệu lệnh nhún 2 đầu gối xuống đồng thời bat liên tục vào các ô vòng về phía trước khéo léo sao cho không dẫm vào vòng, bat xong về cuối hàng đứng

- Lần 1 lần lượt cho trẻ lên thực hiện (Cô chú ý sửa sai và động viên trẻ)

- Lần 2 Cho hai đội thi đua

- Cô nhận xét kết quả của cả hai đội.

c. *Trò chơi vận động: “Kéo co”*

- Cho trẻ nêu cách chơi, luật chơi .

- Cách chơi: Trẻ chia làm 2 đội có số lượng bằng nhau, 2 bạn sẽ cầm ở giữa có nút ngăn cách giữ 2 đầu dây, từng thành viên của mỗi đội sẽ cầm vào dây đội mình, dùng sức kéo mạnh dây về phía đội mình.

+ Luật chơi: Khi bạn đứng đầu hàng giữa 2 điểm nối chuẩn của đội nào chạm vào vạch trước đội đó thua cuộc.

- Cho trẻ chơi 2-3 lần theo yêu cầu của cô.

3. Hồi tĩnh

- Cho trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp 2-3 vòng

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ 3 ngày 25 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Khám phá nguyên liệu làm bể cá (5E)

Quyền 5: Quyền được giáo dục, học tập, Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến – MĐ bộ phận)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- + **S (khoa học):** Trẻ nhận biết, gọi tên được các nguyên liệu tự nhiên và vật liệu tái chế như: nắp chai, lá cây, bìa carton, hạt hạt, sỏi, vỏ sò,...Biết được tính chất nguyên vật liệu, công dụng làm bể thả cá.
- + **T(Công nghệ):** Trẻ phối hợp các giác quan để khám phá đặc điểm của nguyên liệu (màu sắc, hình dạng, kích thước, độ mềm/cứng). Trẻ có kỹ năng thao tác với đồ dùng: bình đựng nước, bảng ghi chép, bút dạ, ghim bấm, giá để tranh.
- + **E (Kỹ thuật):** Trẻ thực hiện quy trình khám phá nguyên vật liệu làm bể thả cá. Kỹ năng: cầm, bóp, sờ, cảm nhận.
- + **M (toán học):** Có khả năng trình bày được các biểu tượng toán học, kỹ năng đếm số lượng nguyên liệu, đồ dùng làm thí nghiệm.
- + **Ngôn ngữ, chữ viết:** Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả thí nghiệm.
- + **Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy phản biện.

- **Lồng ghép quyền trẻ em:**

+ **Quyền được giáo dục, học tập (Quyền 5):** Trẻ được tham gia vào hoạt động học tập sáng tạo, được khám phá kiến thức và kỹ năng mới. **Quyền được bày tỏ ý kiến (Quyền 23):** Trẻ được tự do lựa chọn, sáng tạo, được bày tỏ ý kiến về cách làm và trang trí bể cá của mình.

II. CHUẨN BỊ:

- Nguyên liệu: Chai, lọ, can bằng nhựa, hộp nhựa, thủy tinh, hộp giấy, bóng kính, giấy gói hoa, xốp màu, nilong.
- Đồ dùng:

+ Bút dạ, kéo, ghim bấm, bình nước, bìa cattong, bảng ghi chép của trẻ,...

+ Giá vẽ, rô dựng nguyên vật liệu

- Nhạc bài hát: Con cá vàng

III. TIẾN HÀNH

***E1: Gắn kết** (Thực hiện vào giờ hoạt động chiều thứ 2/24/11/2025)

- Thực hiện E2, E3:

***B1: Thu hút**

- Hỏi trẻ về dự án đang làm.

- Cô cho trẻ xem lại video trẻ chuẩn bị (những điều trẻ đã biết, những điều trẻ muốn biết; cô giải đáp thắc mắc của trẻ về chiếc bể thả cá, cùng nhau chuẩn bị những nguyên liệu có thể làm bể thả cá... và quyết định làm thí nghiệm để khám phá nguyên vật liệu làm bể thả cá.)

(Trẻ vừa xem video cô vừa hỏi lại những việc trẻ làm theo nội dung video)

***B2: Khám phá**

- Các con đã chuẩn bị những gì để hôm nay làm thí nghiệm?

- Với những gì đã tìm hiểu thì theo các con, yêu cầu những gì về chất liệu làm bể thả cá?

- Trẻ thảo luận nêu ý kiến thống nhất về cách làm bể cá?

- Cô chốt và đưa ra tiêu chí:

+ **TC1:** Nguyên liệu phải cứng.

+ **TC2:** Nguyên liệu phải đựng được nước.

+ **TC3:** Nguyên liệu phải trong suốt.

+ Làm thế nào để biết đồ dùng có đựng được nước hay không?

+ Các con sẽ dùng gì để ghi lại những kết quả sau khi thí nghiệm?

- Cô giới thiệu bảng ghi chép kết quả và hướng dẫn trẻ sử dụng.

Cho trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm để khám phá. Quyền 5 (Giáo dục, học tập)

***B3: Giải thích**

- Từng nhóm trẻ lên trình bày kết quả thí nghiệm của nhóm mình bằng cách đọc lại bảng ghi chép của nhóm.

(Các nhóm có thể đặt các câu hỏi cho nhóm bạn hay cho cô). Quyền 23 (Bày tỏ ý kiến)

***B4: củng cố/ mở rộng.**

- Cùng trẻ nêu lại những nguyên liệu có thể làm bể thả cá sau khi tiết học khám phá.

- Cho trẻ suy nghĩ nếu dùng nguyên liệu khác nữa thì có thể làm bể thả cá không?

- Giao cho trẻ bài tập về nhà tìm hiểu thêm các nguyên liệu làm được bể thả cá.

***B5: Đánh giá**

- Sau khi hoàn thành, các nhóm trưng bày. Cô và các bạn cùng quan sát, nhận xét sản phẩm của nhau.

- Cô nhận xét về quá trình hoạt động của trẻ.

- Nhận xét kết quả và tuyên dương trẻ.

Quyền 23 (Bày tỏ ý kiến): Trẻ được bày tỏ cảm nhận về sản phẩm của mình, của bạn và có quyền nói lên mình thích gì/chưa thích gì.

- Hẹn trẻ làm bể thả cá vào buổi học thứ 6/28/11/2025

Đánh giá trẻ cuối ngày:

PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC

Đề tài: Số 7 (Tiết 1)

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Trẻ biết đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng, biết số 7
- Luyện kỹ năng ghép tương ứng 1-1, kỹ năng đếm, tạo nhóm số lượng 7
- Trẻ hứng thú hoạt động.

II. CHUẨN BỊ:

- Mỗi trẻ 7 con cá, 7 cái đĩa, thẻ số từ 1-7, 2 thẻ số 7
- Các nhóm đồ dùng, đồ chơi có số lượng 7 xung quanh lớp, bảng gài
- Đồ dùng cô giống đồ dùng trẻ

III. TIẾN HÀNH:

1. Ôn luyện số lượng trong phạm vi 6

- Cô và trẻ cùng đi siêu thị mua sắm
- Cho trẻ đi mua các nhóm con cua, con tôm, con hến, con ốc...có số lượng 4,5,6,..đặt thẻ số tương ứng
- Cô và trẻ cùng kiểm tra

2. Đếm đến 7, nhận biết nhóm có 7 đối tượng

- Thưởng cho mỗi trẻ 1 món quà cho trẻ về 3 tổ
- Cô hỏi trẻ: Trong rổ có gì?
- Cho trẻ xếp tất cả những cái đĩa xuống phía dưới thành 1 hàng ngang lần lượt từ trái qua phải
- Cho trẻ xếp 6 con cá bên trên thành một hàng ngang lần lượt từ trái qua phải sao cho mỗi cái đĩa tương ứng với 1 con cá?
- Cho trẻ đếm, so sánh, nhận xét giữa 2 nhóm, nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn? Vì sao?
- Muốn 2 nhóm bằng nhau phải làm gì?
- Cô muốn số con cá nhiều bằng số cái đĩa thì phải làm như thế nào?
- Cho trẻ thêm 1 con cá, so sánh, đếm 2 nhóm (kiểm tra cá nhân)
- Cho trẻ đi mua những nhóm đồ dùng (con cua, con tôm, con ốc) chưa đủ số lượng 7 sao cho mỗi nhóm đồ dùng có đủ số lượng

bằng 7.

- Hỏi trẻ nhóm con tôm, con ốc, con cua như thế nào với nhau? Vì sao?
- Để biểu thị cho từng nhóm có số lượng là 7 người ta dùng thẻ số mấy?
- Cô khẳng định tất cả những đồ dùng đồ chơi có số lượng 7 đều dùng thẻ số 7 để biểu thị.
- Ai biết thẻ số 7 giơ lên cho cô và các bạn cùng xem? Nhận xét khi trẻ chọn thẻ
- Cô đưa thẻ số 7 và giới thiệu. Đây là thẻ số “7” đọc là số “7” (Cả lớp đọc, tổ, nhóm trẻ đọc)
- Cho cả lớp nhặt thẻ số 7 (Cho cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân đọc)
- Trẻ lên đặt thẻ số 7 biểu thị cho từng nhóm đĩa và nhóm con cá
- Mời trẻ lên tìm thẻ số biểu thị nhóm có 7 đối tượng
- Lần lượt cho trẻ cất 1,2,3 con cá khi cất hỏi trẻ còn lại mấy và đặt thẻ số tương ứng
- Cho trẻ cất tất cả cái đĩa lần lượt từ phải sang trái vừa cất vừa đếm. Hỏi trẻ trên bảng có gì?
- Cô nhận xét khen trẻ

3. Ai nhanh nhất

TC1: kết bạn

+ Cách chơi: Trẻ đi thành vòng tròn khi có hiệu lệnh “Kết bạn” Trẻ hỏi kết mấy kết mấy. Cô nói kết bạn có số lượng bằng với số cô giơ (số 7)

- Cô cùng trẻ kiểm tra số lượng trẻ ở mỗi nhóm.

+ Cho trẻ chơi 2- 3 lần.

TC2: Khoanh tròn nhóm số 7

Cho trẻ ngồi theo nhóm có số lượng 7 vừa kết để làm bài tập: Tìm và khoanh tròn nhóm có số lượng 7. Tô màu số 7

- Cô và trẻ nhận xét

*Kết thúc: Trẻ đi nhẹ nhàng quanh lớp

Đánh giá trẻ cuối ngày:

Thứ 5 ngày 27 tháng 11 năm 2025

PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

Đề tài: Dạy trẻ kể lại chuyện “Cá chép con”

(Sel: Lòng ghép)

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ nhớ tên truyện, nhớ được diễn biến của câu chuyện; Trẻ biết được giọng điệu và thể hiện được giọng điệu của các nhân vật trong chuyện, nhớ lời thoại của các nhân vật theo trình tự nội dung câu chuyện và biết kể lại câu chuyện “Cá chép con”.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc và rèn luyện kỹ năng diễn đạt, kỹ năng kể lại chuyện cho trẻ.
- Qua câu chuyện giáo dục trẻ mạnh dạn, tự tin, yêu quý động vật và tích cực hoạt động theo nhóm.

II. CHUẨN BỊ

- Máy tính, rồi dẹt, sa bàn, tranh truyện “Cá chép con”
- Rối tay, Nhạc bài hát: Cá vàng bơi

III. TIẾN HÀNH

1. Ổn định tổ chức

- Cô cho trẻ hát bài “Cá vàng bơi” và hỏi trẻ:
 - + Các con vừa hát xong bài hát gì?
 - + Trong bài hát nhắc đến con vật nào?
 - + Vậy các con có biết là cá vàng sống ở đâu không?
 - + Bạn nào có thể kể tên những loài động vật sống ở dưới nước?

- Đến d34t tr1 00n v1i c0u chuy0n: Cá chép con

2. Kể chuyện: Cá chép con

- Cô kể chuyện kết hợp sa bàn rồi.

- Đàm thoại:

+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Cá chép con rủ cua đi đâu?

+ Bạn Ếch xanh đã trả lời bạn cá chép con như thế nào?

+ Sau khi nghe Ếch xanh trả lời thì cá chép con đã có suy nghĩ gì? Con hãy nhắc lại suy nghĩ của cá chép con

+ Cá chép con đã bày tỏ thắc mắc của mình với những ai?

+ Mọi người đã trả lời cá chép con như thế nào? Con hãy nhắc lại lời của các nhân vật

+ Khi gặp lại Cua thì cá chép con đã nhận ra điều gì và bạn ấy cảm thấy như thế nào?

+ Các con có biết vì sao cá chép con gặp khó khăn?

+ Nếu là con, con sẽ làm gì?

+ Vậy thì qua câu chuyện này các con học được điều gì?

+ Con thích nhân vật nào nhất?

-> Giáo dục: Qua câu chuyện này chúng ta biết được sự lớn lên của loài cua và một số loài động vật khác nữa . Các loài này có nhiều lợi ích đem đến cho cơ thể chúng ta rất nhiều dinh dưỡng vì vậy các con phải ăn đầy đủ các loại như tôm cua cá ...

3. Dạy trẻ kể lại chuyện

- Chia trẻ làm 3 nhóm lên lấy tranh và thảo luận, sau đó cho lần lượt từng nhóm lên kể lại chuyện:

+ Nhóm 1: Kể theo rồi tay

+ Nhóm 2: Kể theo tranh minh họa.

+ Nhóm 3: Kể bằng rối dẹt.

- Từng nhóm sẽ về thảo luận và cùng nhau kể lại nội dung câu chuyện và đặt tên cho câu chuyện của nhóm mình

- Mời đại diện của 3 đội lên kể lại chuyện của nhóm mình.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ 6 ngày 28 tháng 11 năm 2025

GIÁO ÁN STEAM

Đề tài: Làm bể cá (EDP)

Quyền 5: Quyền được giáo dục, học tập, quyền 23: Quyền được bày tỏ ý kiến(EDP) toàn phần

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

- + **S (khoa học):** - Nêu được đặc điểm, cấu trúc, hình dạng của bể cá mini. Trẻ biết cách làm được bể cá và công dụng của bể cá
- + **T (Công nghệ):** - Biết sử dụng kéo để cắt khoét để làm miệng bể, dùng đinh để trang trí ...
- + **E (Kỹ thuật):** - Có khả năng vẽ thiết kế bể cá, xây dựng các bước thiết kế
- + **A (Nghệ thuật):** - Trẻ làm bể cá cân đối, hài hòa. Có khả năng thuyết trình chia sẻ về bể cá mini, đặt tên cho bể cá của nhóm mình
- + **M (Toán học):** - Có khả năng trình bày được các biểu tượng toán học như: Khối chữ nhật, khối trụ, hình vuông, hình chữ nhật, đồng đo, đếm, ước lượng
- + **Ngôn ngữ, chữ viết:**
 - Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về kết quả của sản phẩm.
- + **Kỹ năng thế kỷ 21(Kỹ năng 4c):** Sáng tạo; hợp tác và làm việc nhóm; giao tiếp; tư duy thao tác, tư duy phản biện.

Quyền 5. Quyền được giáo dục, học tập: Trẻ được học hỏi thông qua các hoạt động khám phá, làm thí nghiệm, tạo ra sản phẩm.

Quyền 23. Quyền được bày tỏ ý kiến: Trẻ được tự do đưa ra ý tưởng, bày tỏ suy nghĩ, chia sẻ ý kiến và lắng nghe ý kiến của bạn

bè trong quá trình làm việc nhóm và khi chia sẻ sản phẩm.

II. CHUẨN BỊ:

* Đồ dùng của cô

- Mẫu bể cá hoàn chỉnh, Giấy, bút để trẻ vẽ bản thiết kế.
- Các hình ảnh, video về các loại bể cá và môi trường sống của cá.
- Video các hoạt động của trẻ chuẩn bị cho làm bể cá: Thảo luận, vẽ thiết kế, tìm kiếm ủng hộ nguyên học liệu, chuẩn bị nguyên học liệu...
- Giá để bản thiết kế: 3 cái
- Giá để bảng tiêu chí: 1 cái
- Nhạc bài hát: Con cá vàng

* Đồ dùng của trẻ

- Đẻ can màu, kéo, băng dính 2 mặt...
- Chai lọ, bình/ can, hộp nhựa trong suốt (làm bể cá)
- Nước sạch, Sỏi, đá, cát, vỏ sò... (đã được làm sạch).
- Cây thủy sinh, rong rêu (thật hoặc bằng xốp).
- 1 số con cá cảnh nhỏ (cá vàng)

III. TIẾN HÀNH:

***Bước 1. Hỏi:** (Thực hiện vào HĐC thứ 5/27/11/2025)

- **Tạo tình huống:** Cho trẻ chơi trò chơi: “Con cá”

+ Hỏi trẻ con cá sống ở đâu?

- Cho trẻ xem các bể cá và hỏi trẻ cảm nhận khi xem các công trình làm bể cá?

- Hỏi trẻ muốn làm gì để nuôi cá cảnh. Nếu là con con sẽ nuôi cá ở đâu? Và làm gì để nuôi cá?

+ Cho trẻ xem lại những hoạt động của trẻ trong việc thiết kế, chuẩn bị nguyên vật liệu để làm bể cá...(Cô mở video- vừa xem vừa trò chuyện với trẻ về nội dung video) Quyền 5: Được tiếp cận thông tin, kiến thức.

+ Cô và trẻ cùng thống nhất các tiêu chí để làm bể thả cá:

* TC1: Đứng được

*TC2: Đứng được nước

*TC3: Trang trí đẹp mắt

* **Bước 2. Tưởng tượng** (Thực hiện vào HĐC Thứ 5/27/11/2025)

- Khảo sát hiểu biết của trẻ về cấu tạo của bể cá mini sau đó đưa ra giải pháp lựa chọn:

+ Các con biết gì về bể cá

+ Cấu tạo của bể cá?+ Bể cá giúp gì cho cá?

* **Bước 3. Lập kế hoạch** (Thực hiện vào HĐC Thứ 5/27/11/2025)

- Trẻ về nhóm vẽ thiết kế bể cá.

- Các thành viên trong nhóm thảo luận đưa ra ý kiến thiết kế bể cá.

- Hỏi ý tưởng sử dụng nguyên học liệu để làm bể cá:

+ Làm bể cá làm học liệu gì?

+ Sử dụng học liệu gì để trang trí bể cá?

+ Nhóm các con sử dụng học liệu gì để làm bể cá?

- Yêu cầu trẻ ghi chú nguyên học liệu mà nhóm lựa chọn vào bản vẽ

- Thảo luận phân công thành viên trong nhóm nguyên vật liệu theo kế hoạch của nhóm

* **Bước 4: Chế tạo**

- Cô cùng trẻ hát bài hát: “Cá vàng bơi”

Hỏi trẻ: + Các con đang học chủ đề gì?

+ Trong dự án lớp mình đã thống nhất sẽ chế tạo gì?

- Cô cùng trẻ xem video và trò chuyện quá trình chuẩn bị cho buổi chế tạo:

* **Giao nhiệm vụ:** Các nhóm thực hiện làm bể cá mini theo bản thiết kế của nhóm.

- Nhắc lại các tiêu chí?

+ TC1: Đứng vững và có đầy đủ các nguyên liệu theo bản thiết kế

- + TC2: Đựng được nước
- + TC3: Trang trí đẹp mắt
- Mời trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện
- Cô nhắc trẻ quan sát bảng thiết kế, phân công công việc cho các bạn (trong quá trình trẻ làm GV đi đến các nhóm, hỗ trợ trẻ).
- Khi trẻ làm xong cô cho từng nhóm lên chia sẻ.

Cho trẻ chia sẻ sản phẩm: Giới thiệu bản thiết kế và sản phẩm trẻ làm

Cho trẻ kiểm tra bể cá có đạt các tiêu chí đã đưa ra không

Cho trẻ thử nghiệm: Đổ nước và thả cá vào bể

Cho trẻ so sản phẩm với bản thiết kế

Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm của nhóm bạn

Bước 5. Cải tiến

- + Con cảm thấy thế nào khi làm bể cá cùng bạn?
- + Hôm nay con đã học được điều gì về việc bày tỏ ý kiến của mình?
- + Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho bể cá của nhóm mình thêm đẹp hơn, chắc chắn hơn không?
- Cô khái quát, động viên khen trẻ: Mỗi chúng ta khi tham gia đều có quyền được học hỏi, góp ý để hoàn thiện kiến thức, nêu ý kiến và nói ra điều mình nghĩ, quyết định có cải tiến hay không dựa trên ý muốn cá nhân.
- Cho trẻ mang bể cá trưng bày tại góc thiên nhiên.

Đánh giá trẻ cuối ngày

NGƯỜI DUYỆT

NGƯỜI SOẠN

HPCM:

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 23:17 23/11/2025
bởi Đỗ Thị Minh Ngọc (31313303_Ngocdtm) – Trường Mầm non An Thắng